

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HS-ST

Ngày: 16 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn H

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Nh

2. Bà Trương Thị H

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình D – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn H - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2022/TLST-HS ngày 05/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 713/2022/QĐXXST-HS ngày 3/3/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Quốc Kh sinh ngày 20/5/1997 tại thị xã A Nh, tỉnh B Đ; nơi cư trú: Khu vực Ngh H, phường Nh H, thị xã A Nh, tỉnh B Đ; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H sinh năm 1976 và bà Ngô Thị H sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 26/10/2021 đến nay. Bị cáo có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhất Tín B Đ; địa chỉ: Số nhà 327 Trần Phú, thị trấn D T, huyện T Ph, tỉnh B Đ

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Hồng Th sinh năm 1996, chức vụ: Giám đốc;

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Lê Thị Ch sinh năm 1985; trú tại: Khu vực Tân Hoà, phường Q Tr, thành phố Q Nh, tỉnh B Đ, vắng mặt;

- Bà Ngô Thị H sinh năm 1975; trú tại: Khu vực Ngh H, phường Nh H, thị xã A Nh, tỉnh B Đ, có mặt.

** Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Thanh Ph sinh năm 2000; trú tại: Khu vực Ngh H, phường Nh H, thị xã A Nh, tỉnh B Đ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đề có tiền tiêu xài, Nguyễn Quốc Kh nảy sinh ý định mang giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 047869 do Công an thị xã A Nh, tỉnh B Đ cấp ngày 15/9/2020, biển số đăng ký 77F1-647.31, số máy 1010LY297263, đứng tên chủ xe Nguyễn Quốc Kh đi cầm cố. Đồng thời đề gia đình không phát hiện, Kh sẽ liên hệ làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 047869. Khánh sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook Nguyễn Quốc Kh tìm kiếm các tài khoản giới thiệu làm giả giấy tờ, rồi liên lạc với đối tượng có tài khoản tên “Làm giấy tờ giả cũ mới các loại”. Kh chụp ảnh mặt trước và sau giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 047869 và gửi cho người có tài khoản trên đồng thời yêu cầu làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy với thông tin Kh cung cấp với giá 1.500.000đ. Hình thức thanh toán là nhận hàng qua đơn vị vận chuyển, kiểm tra hàng rồi thanh toán.

Ngày 01/3/2021, sau khi nhận được tin nhắn thông báo của đối tượng làm giả giấy tờ rằng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 047869 giả đã làm xong, đang trên đường vận chuyển, Kh điều khiển xe mô tô 77F1-647.31 đến Cửa hàng số 01 (địa chỉ: 96 Q Tr, phường B Đ, thị xã A Nh) thuộc sở hữu của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhất Tín BĐ bán xe với giá 15.000.000 đồng. Sau đó, Kh thuê lại xe này với giá 1.200.000 đồng mỗi tháng. Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhất Tín BĐ lập hợp đồng và giữ bản gốc Chứng minh nhân dân cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 047869, biển số 77F1-647.31.

Ngày 02/3/2021, Kh nhận được giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 047869 giả. Mẹ của bị cáo là bà Ngô Thị H biết Kh lúc này có nợ nần xã hội, lo sợ Kh bán xe nên yêu cầu Khánh làm thủ tục sang tên đăng ký xe máy 77F1-647.31 cho em ruột Kh là Nguyễn Thanh Ph. Ngày 17/3/2021, Khánh và Phú đến UBND phường Nh H, thị xã A Nh gặp ông Nguyễn Thanh Ph là cán bộ Tư pháp - hộ tịch để lập hợp đồng tặng cho xe máy 77F1-647.31. Kh sử dụng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô,

xe máy số 047869 giả cùng một số giấy tờ tùy thân yêu cầu chứng thực hợp đồng và được Chủ tịch UBND phường Nh H ký chứng thực. Quá trình chứng thực, ông Nguyễn Thanh Ph và Chủ tịch UBND phường Nh H không biết giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 047869 là giả.

Sau khi được chứng thực hợp đồng tặng cho xe máy 77F1-647.31. Ngày 18/3/2021, Phú đến đội Cảnh sát giao thông trật tự cơ động Công an thị xã A Nh nộp hồ sơ làm thủ tục đăng ký sang trên chủ xe. Quá trình kiểm tra, đội Cảnh sát giao thông trật tự cơ động phát hiện giấy chứng nhận đăng ký xe trong hồ sơ là giả nên tạm giữ và chuyển toàn bộ hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A Nh điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 270/PC09 ngày 31/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B Đ, kết luận: “Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 047869 (ký hiệu A) có biển kiểm soát 77F1-647.31 đứng tên Nguyễn Quốc Kh sinh năm 1997, HKTT: Khu vực Ngh H, phường Nh H, thị xã A Nh, tỉnh B Đ là chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy giả”

Vật chứng của vụ án:

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 047869 của xe máy, loại xe Exciter, màu đen, biển kiểm soát 77F1-647.31 đứng tên Nguyễn Quốc Kh sinh năm 1997, HKTT: Khu vực Ngh H, phường Nh H, thị xã A Nh, tỉnh B Đ (bản giả);

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 047869 của xe máy, loại xe Exciter, màu đen, biển kiểm soát 77F1-647.31 đứng tên Nguyễn Quốc Kh sinh năm 1997, HKTT: Khu vực Ngh H, phường Nh H, thị xã A Nh, tỉnh B Đ (bản gốc).

Hiện đang tạm giữ cùng hồ sơ vụ án.

- 01 xe máy, loại xe Exciter, màu đen, biển kiểm soát 77F1-647.31, số khung 1010LY297263, số máy G3D4E1068302, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A Nh đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKSAN ngày 05/01/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã A Nh đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Kh về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã A Nh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Kh từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Tuyên tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 047869 của xe máy, loại xe Exciter, màu đen, biển kiểm soát 77F1-647.31 đứng tên Nguyễn Quốc Kh sinh năm 1997, HKTT: Khu vực Ngh H, phường Nh H, thị xã A Nh, tỉnh B Đ (bản giả)

+ Tuyên trả: Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 047869 của xe máy, loại xe Exciter, màu đen, biển kiểm soát 77F1-647.31 đứng tên Nguyễn Quốc Kh sinh năm 1997, HKTT: Khu vực Ngh H, phường Nh H, thị xã A Nh, tỉnh B Đ (bản gốc) cho chủ sở hữu là phù hợp.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A Nh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A Nh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Để có tiền tiêu xài, bị cáo nảy sinh ý định mang Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số 047869, biển số đăng ký 77F1-647.31, đứng tên chủ xe Nguyễn Quốc Kh do Công an thị xã A Nh, tỉnh B Đ cấp ngày 15/9/2020 đi cầm cố. Đồng thời để gia đình không phát hiện, bị cáo tìm kiếm liên hệ các tài khoản trên mạng xã hội Facebook thuê làm giả 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy với các thông tin, dữ liệu như Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy thật với giá 1.500.000đ. Khi nhận được thông tin Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 047869 giả đã làm xong và đang trên đường vận chuyển thì bị cáo điều khiển xe mô tô 77F1-647.31 đến Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhất Tín BĐ bán

xe với giá 15.000.000 đồng và thuê lại xe này để làm phương tiện đi lại. Ngày 17/3/2021, bị cáo dùng Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy giả cùng với em ruột là Nguyễn Thanh Ph đến UBND phường Nh H, thị xã A Nh để lập hợp đồng tặng cho xe máy 77F1-647.31 từ bị cáo sang cho Ph. Sau đó, Ph đến Công an thị xã A Nh nộp hồ sơ làm thủ tục đăng ký sang tên thì bị phát hiện. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng Nguyễn Thanh Ph, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Và tại Bản kết luận giám định số 270/PC09 ngày 31/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B Đ, kết luận: “Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 047869 (ký hiệu A) có biển kiểm soát 77F1-647.31 đứng tên Nguyễn Quốc Kh sinh năm 1997, HKTT: Khu vực Ngh H, phường Nh H, thị xã A Nh, tỉnh B Đ là chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy giả”. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định, hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc Kh đã phạm vào tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi sử dụng con dấu, giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức vào mục đích cá nhân là trái pháp luật, là gây nguy hiểm cho xã hội nhưng vì để có tiền tiêu xài và tránh gia đình phát hiện bị cáo bắt chấp pháp luật nên đã phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quốc Kh là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào trật tự quản lý hành chính của Nhà nước về con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác. Đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến hoạt động bình thường của cơ quan trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước về con dấu, tài liệu, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, cần phải có mức hình phạt phù hợp với tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội đối với bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng và trong thời gian bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo đã chấp hành tốt pháp luật; không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài đời sống bình thường của xã hội mà áp dụng hình phạt tù có điều kiện cũng đủ giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 047869 của xe máy, loại xe Exciter, màu đen, biển kiểm soát 77F1-647.31 đứng tên Nguyễn Quốc Kh sinh năm 1997, HKTT: Khu vực Ngh H, phường Nh H, thị xã A Nh, tỉnh B Đ (bản giả), là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên tuyên tịch thu lưu hồ sơ vụ án;

[6.1] Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 047869 của xe máy, loại xe Exciter, màu đen, biển kiểm soát 77F1-647.31 đứng tên Nguyễn Quốc Kh sinh năm 1997, HKTT: Khu vực Ngh H, phường Nh H, thị xã A Nh, tỉnh B Đ (bản gốc) là căn cứ xác lập quyền sở hữu hợp pháp đối với xe 77F1-647.31, nên tuyên trả cho cho chủ sở hữu là phù hợp.

[7] Đối với Nguyễn Thanh Ph không biết Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 047869 mà bị cáo Nguyễn Quốc Kh đã sử dụng để đề nghị UBND phường Nh H chứng thực hợp đồng tặng cho xe máy cho Ph là giả nên đã sử dụng Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy này lập hồ sơ đăng ký sang tên chủ xe, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A Nh không xử lý Phú là phù hợp.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo Nguyễn Quốc Kh phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Kh phạm tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”

2. Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Kh 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Quốc Khánh cho UBND phường Nh H, thị xã A Nh, tỉnh Bì Đ giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ nhu nhập cho bị cáo Nguyễn Quốc Kh, do bị cáo không có thu nhập ổn định.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự,

- Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 047869 của xe máy, loại xe Exciter, màu đen, biển kiểm soát 77F1-647.31 đứng tên Nguyễn Quốc Kh sinh năm 1997, HKTT: Khu vực Ngh H, phường Nh H, thị xã A Nh, tỉnh B Đ (bản giả);

- Tuyên trả: Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 047869 của xe máy, loại xe Exciter, màu đen, biển kiểm soát 77F1-647.31 đứng tên Nguyễn Quốc Kh sinh năm 1997, HKTT: Khu vực Ngh H, phường Nh H, thị xã A Nh, tỉnh B Đ (bản gốc) cho Nguyễn Quốc Kh.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc Kh phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh B Đ;
- TAND tỉnh B Đ;
- VKSND tỉnh B Đ;
- VKSND TX. An Nhơn;
- Chi cục THADS thị xã A Nh;
- Công an TX. A Nh;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã A Nh
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn H